

ÔN TẬP TOÁN 3

Bài 1. Tính nhẩm:

$3 \times 6 =$

$4 \times 9 =$

$2 \times 3 =$

$5 \times 6 =$

$3 \times 8 =$

$4 \times 6 =$

$2 \times 6 =$

$5 \times 8 =$

Bài 2. Tính nhẩm:

$12 : 6 =$

$35 : 5 =$

$40 : 5 =$

$28 : 4 =$

$12 : 2 =$

$27 : 3 =$

$30 : 3 =$

$10 : 5 =$

$8 : 2 =$

Bài 3: Tính nhẩm (theo mẫu) : Mẫu : $200 \times 3 = 600$

$200 \times 3 = ?$

Nhẩm : $2 \text{ trăm} \times 3 = 6 \text{ trăm}$

Vậy : $200 \times 3 = 600$

$200 \times 2 = \dots\dots\dots$

$200 \times 4 = \dots\dots\dots$

$100 \times 5 = \dots\dots\dots$

$300 \times 2 = \dots\dots\dots$

$400 \times 2 = \dots\dots\dots$

$500 \times 2 = \dots\dots\dots$

Bài 4. Điền dấu so sánh ($>$; $<$; $=$) thích hợp vào chỗ chấm:

$a : 5 \dots\dots\dots a : 2 \text{ (với } a \text{ khác } 0)$

Bài 5. Lớp 4A có 24 học sinh. Cô giáo chia thành các nhóm để cùng thảo luận, mỗi nhóm có 3 học sinh. Hỏi chia được bao nhiêu nhóm?

.....

.....

.....

.....

.....

.....